

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM**

QUYẾT ĐỊNH của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước số **1232/2004/QĐ-NHNN** ngày **24/9/2004** về việc bãi bỏ các quy định về nhận tiền gửi và cho vay áp dụng đối với hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân trong giai đoạn thí điểm.

**THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG
NHÀ NƯỚC**

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 01/1997/QH10 ngày 12/12/1997 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 10/2003/QH11 ngày 17/6/2003;

Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 02/1997/QH10 ngày 12/12/1997 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng số 20/2004/QH11 ngày 15/6/2004;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 52/2003/NĐ-CP ngày 15/9/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và

cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 48/2001/NĐ-CP ngày 13/8/2001 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ tín dụng nhân dân;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ các Tổ chức tín dụng hợp tác,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ các Quyết định số 24/QĐ-NH17 ngày 22/02/1994 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ban hành Quy chế về huy động vốn, sử dụng vốn và lãi suất tín dụng áp dụng đối với các Quỹ tín dụng nhân dân thí điểm, Quyết định số 343/QĐ-NH17 ngày 04/12/1995 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc Bổ sung, sửa đổi một số điểm về điều hành vốn trong hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân và Quyết định số 349/QĐ-NH17 ngày 11/12/1995 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc ban hành Quy định về chế độ tín dụng áp dụng trong hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân.

Điều 2. Quỹ tín dụng nhân dân Trung ương thực hiện việc mở, sử dụng tài khoản tiền gửi và cho vay đối với Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở theo quy định tại Quy chế mở và sử dụng tài khoản tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước và Tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định

số 1284/2002/QĐ-NHNN ngày 21/11/2002 và Quy chế vay vốn giữa các Tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 1310/2001/QĐ-NHNN ngày 15/10/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ các Tổ chức tín dụng hợp tác, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản trị Quỹ tín dụng nhân dân Trung ương và các Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG
NHÀ NƯỚC

Phó Thống đốc

Trần Minh Tuấn

THÔNG TƯ số 06/2004/TT-NHNN
ngày 27/9/2004 hướng dẫn về
tín dụng nội bộ hợp tác xã.

Căn cứ Luật Hợp tác xã ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Chỉ thị số 22/2003/CT-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục thúc đẩy việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (Khóa IX) về kinh tế tập thể;

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về hoạt động tín dụng nội bộ hợp tác xã như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Thông tư này hướng dẫn về tín dụng nội bộ hợp tác xã (dưới đây gọi là tín dụng nội bộ) mà theo đó, các hợp tác xã sử dụng vốn điều lệ và vốn huy động của xã viên để cho các xã viên của mình vay.

2. Tín dụng nội bộ là một hoạt động phụ trợ trong hợp tác xã, do tập thể xã viên của hợp tác xã tự nguyện tham gia và tự chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động. Nhà nước không chịu trách nhiệm về tài chính đối với những rủi ro của hoạt động tín dụng nội bộ. Mọi tổn thất về vốn của hoạt động tín dụng nội bộ do xã viên và hợp tác xã chịu trách nhiệm xử lý theo quy định của pháp luật và hướng dẫn tại Thông tư này.

3. Mục đích của tín dụng nội bộ là hợp tác xã hỗ trợ một phần vốn cho xã viên để sản xuất, kinh doanh; không vì lợi nhuận, nhưng phải bảo toàn được vốn và bù đắp đủ các khoản chi phí của hoạt động tín dụng nội bộ.